Thứ Tư, Ngày 27 Tháng 3 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Khối ngoại bán ròng mạnh

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản tiếp tục dưới mức trung bình. Nhóm bất động sản và ngân hàng giảm nhẹ đã trung hòa cho đà tăng của nhóm ngành khác như bán lẻ, Hàng cá nhân & Gia dụng hay chứng khoán

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.88 điểm, tăng (+0.07%), đạt 1,283.09 điểm; HNX-Index tăng 0.82 điểm (+0.34%), đạt 242.85 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 24.06 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 919.3 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,963.83 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MSN (bán hơn 1,077 tỷ đồng), VIX, VHM.

▶ MWG (+4.21%), MSN (+1.89%), CTG (+0.85%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-0.94%), VCB (-0.52%), GVR (-1.47%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Ngành bán lẻ và Hàng cá nhân & Gia dụng là hai nhóm ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: MWG, TNG, GIL, ADS.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX duy trì đà tăng tốt dù điểm số không cải thiện nhiều. Lực bán của nước ngoài khá mạnh nhưng không tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư. Nhà đầu tư vẫn có thể nắm giữ cổ phiếu với ngưỡng hỗ trợ là đường EMA 20 tương ứng vùng 1,260. Chỉ báo động lượng giá như STOCH và RSI đang thể hiện sự suy yếu trong ngắn hạn cho thấy việc giao dịch T+ cần hạn chế. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tương ứng là 1,260 – 1,300.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,283	0.1	3.7	21.9	16.6	1.8	5,224,765
VN30 Index	1,289	0.2	3.3	22.0	12.9	1.7	3,667,588
VN Midcap	1,939	0.3	6.2	49.2	18.7	1.7	985,330
VN Smallcap	1,527	0.9	5.3	36.9	24.6	1.1	255,046
HNX Index	243	0.3	3.2	17.5	23.7	1.3	306,046
UpCom	91	0.0	0.9	20.5	13.4	1.8	1,196,472

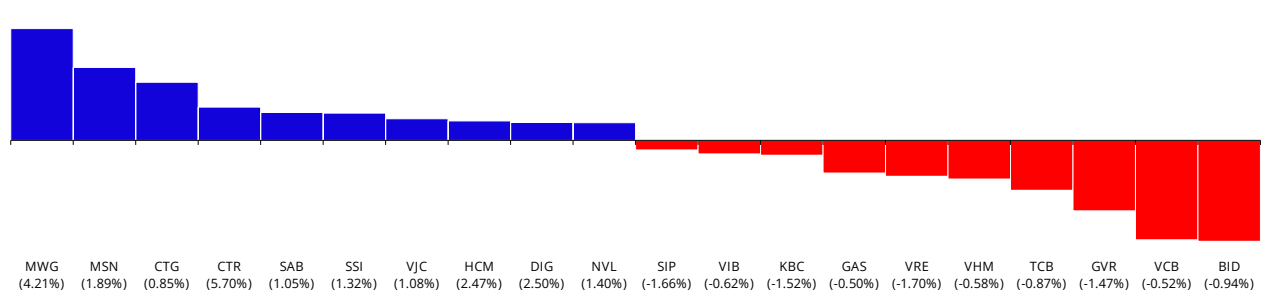
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.8	12.2	21.1	1.5	229.3	3.5	112,727
Bảo hiểm	0.9	2.2	8.9	-6.2	14.7	1.5	44,364
Bất động sản	-0.6	3.9	6.8	4.2	15.5	1.4	788,807
CNTT	0.2	6.2	17.4	63.1	23.2	4.6	161,134
Dầu khí	-0.2	8.2	42.7	17.2	23.6	2.6	66,349
Dịch vụ tài chính	0.3	7.5	20.5	98.8	24.4	2.0	218,456
Tiện ích	-0.2	2.9	5.8	-1.2	15.9	2.0	313,010
Du lịch và Giải trí	0.5	1.3	0.0	-1.0	n.a	23.1	96,660
Hàng & DV CN	0.4	6.8	12.8	37.3	15.5	1.8	147,289
Hàng CN & Gia dụng	0.3	8.0	16.3	26.3	16.1	2.0	60,734
Hóa chất	-0.7	11.3	37.7	91.2	26.4	2.2	245,320
Ngân hàng	-0.3	2.3	18.9	30.2	10.2	1.7	2,090,767
Ô tô và phụ tùng	0.2	1.6	10.0	20.9	19.3	1.3	16,075
Tài nguyên Cơ bản	0.4	1.6	9.1	44.6	39.3	1.6	234,164
Th.phẩm & Đồ uống	2.9	1.8	2.9	-5.7	24.3	2.7	444,506
Truyền thông	0.9	-0.9	-12.1	61.6	29.3	1.0	1,882
Xây dựng và Vật liệu	1.3	-0.1	3.7	45.6	27.0	1.6	140,095
Y tế	0.0	4.5	8.5	22.4	14.8	2.0	37,578

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.1	0.9	0.5	3.3	3.0	1.5
USD/JPY	152	0.1	0.3	0.8	6.9	7.5	15.3
USD/CNY	7	0.2	0.4	0.4	1.2	1.8	5.0
KRW/USD	1,349	0.7	0.7	1.3	4.2	4.7	3.6
EUR/USD	1	0.1	0.9	0.2	2.6	2.0	-0.2
USD/VND	24,780	0.0	0.0	0.6	1.8	2.1	5.4
Dầu Thô	81	-0.9	-1.0	2.6	9.1	12.9	11.1
Xăng	237	-12.2	-13.3	1.1	10.0	12.8	-11.7
Khí đốt	2	-0.6	4.6	10.0	-32.1	-29.3	-14.9
Than	129	0.0	-0.4	0.9	-11.4	-12.0	-26.5
Vàng	2,181	0.1	-0.3	7.4	5.0	5.7	11.4
Thép cuộn	3,799	-0.6	-1.0	-5.0	-7.0	-6.8	-12.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

[Analyst]
Phuong Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)SLD – Bất động sản: Trong năm 2024, Samland lên kế hoạch tổng doanh thu tăng 460% so với cùng kỳ, lên 29.6 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế dự kiến lãi 1.17 tỷ đồng so với cùng kỳ lỗ 15.62 tỷ đồng.

2)SAM – Công nghệ Thông tin: SAM Holdings sẽ tiếp tục tái cấu trúc và hoàn thiện bộ máy nhằm đẩy nhanh các dự án trọng tâm của mình trong mảng bất động sản công nghiệp, một trong số đó là dự án Khu công nghiệp Tam Thăng 2 với quy mô 103ha.

3)VIP – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: VIP đưa ra chỉ tiêu tổng doanh thu năm 2024 đạt hơn 525.8 tỷ đồng (-13% YoY), lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt hơn 94 tỷ đồng (-13.5% YoY) và lợi nhuận sau thuế 75.1 tỷ đồng (-13.7% YoY).

4)OCB – Ngân hàng: OCB đặt mục tiêu tăng vốn điều lệ thêm 4,168 tỷ đồng trong năm 2024, chủ yếu thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

5)KBC – Bất động sản: Dù đã sở hữu quỹ đất rộng lớn, Kinh Bắc vẫn chưa có dấu hiệu dừng tham vọng "bành trướng" quỹ đất của mình. Năm 2024 KBC lên kế hoạch có thêm cho mình hơn 4,000ha đất, nâng tổng quỹ đất của doanh nghiệp vượt ngưỡng 10,000ha.

6)SNZ – Xây dựng và Vật liệu: Năm 2024, SNZ lên kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất giảm nhẹ 1.59%, đạt 1,370 tỷ đồng do hầu hết các đơn vị thành đều dự báo giá vốn tăng ảnh hưởng bởi nguyên liệu đầu vào, khấu hao và chi phí lãi vay.

7)HSG - Tài nguyên Cơ bản: Công ty cổ phần Tập đoàn Hoa Sen (Hoa Sen, mã chứng khoán HSG) dần chuyển dịch sang lĩnh vực bán lẻ vật liệu xây dựng và có động thái bước sang lĩnh vực bất động sản.

8)VND - Dịch vụ tài chính: Chứng khoán VNDirect tiếp tục triển khai và hoàn tất kế hoạch tăng vốn gồm chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và chào bán hơn 243 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận - PNJ

PNJ – Hàng cá nhân & Gia dụng. Mặc dù sức mua chưa phục hồi như kỳ vọng, PNJ vẫn đặt mục tiêu doanh thu đạt 37,147 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 2,089 tỷ đồng, lần lượt tăng 12% và 6% so với kết quả thực hiện năm 2023.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/26/2024	3/27/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	41.5	8	21	15	
2	Bán lẻ	22.6	574	946	771	
3	Tài nguyên Cơ bản	11.4	1,011	1,930	1,732	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.3	224	284	287	
5	Du lịch và Giải trí	-4.0	90	93	97	
6	Bảo hiểm	-4.3	27	35	37	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-4.9	155	232	244	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-15.4	1,228	1,375	1,625	
9	Xây dựng và Vật liệu	-17.3	1,047	1,327	1,604	
10	Dầu khí	-22.0	166	215	276	
11	Thực phẩm và đồ uống	-22.7	1,575	1,415	1,829	
12	Hóa chất	-23.9	793	644	847	
13	Bất động sản	-24.1	4,759	4,616	6,080	
14	Dịch vụ tài chính	-29.7	4,291	3,012	4,283	
15	Ô tô và phụ tùng	-31.0	73	63	91	
16	Ngân hàng	-36.0	3,630	2,824	4,412	
17	Công nghệ Thông tin	-42.0	262	194	335	

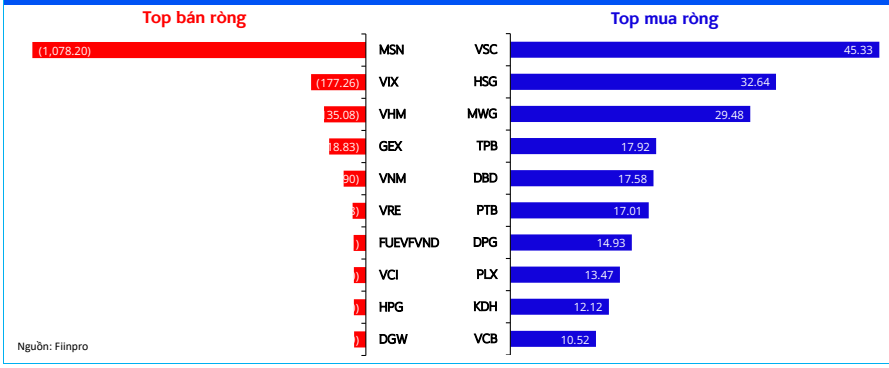
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,550	6.8	7.5	20.1	252	306.0	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	24,100	2.6	7.8	5.7	46	664.3	
NVL	Novaland	Bất động sản	18,100	1.4	9.4	6.2	15	782.8	
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	60,900	6.8	6.7	48.5	336	113.5	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	147,000	-0.6	-2.0	37.4	98	171.8	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	50,700	4.2	5.6	18.5	15	637.9	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	29,750	2.1	2.2	7.8	56	131.9	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	46,850	4.1	6.5	18.2	73	89.6	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	9,090	4.1	6.3	15.5	216	44.6	
QCG	Quốc Cường Gia Lai	Bất động sản	12,450	6.9	18.6	23.9	259	41.6	
VOS	Vận tải Biển Việt Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,350	3.8	5.6	8.3	183	44.1	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	43,550	1.9	1.5	15.8	28	115.0	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	80,000	1.4	2.6	13.5	24	129.9	
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	142,700	5.7	19.8	55.4	46	78.1	
SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	Thực phẩm và đồ uống	12,550	2.4	0.8	-4.9	46	74.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	60,900.0	6.8	6.7	48.5	6.7	60.90	
QCG	Quốc Cường Gia Lai	Bất động sản	12,450.0	6.9	18.6	23.9	18.0	12.45	
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,550.0	6.8	7.5	20.1	7.0	23.55	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	8,500.0	3.4	13.8	0.1	10.7	8.50	
ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng cá nhân & Gia dụng	14,350.0	4.7	6.7	8.7	4.8	14.35	
VOS	Vận tải Biển Việt Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,350.0	3.8	5.6	8.3	4.7	12.35	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	9,090.0	4.1	6.3	15.5	4.5	9.09	
LSS	Mía đường Lam Sơn	Thực phẩm và đồ uống	11,950.0	3.0	1.3	8.1	2.1	11.95	
AAT	Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa	Hàng cá nhân & Gia dụng	5,300.0	-0.2	1.0	8.2	0.1	5.30	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	147,000.0	-0.6	-2.0	37.4	-1.6	147.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
3/27/2024	3,199.8	5,162.2	-1,962.3
3/26/2024	1,808.4	1,983.2	-174.7
3/25/2024	1,568.9	2,108.9	-540.0
3/22/2024	5,930.8	6,392.0	-461.2
3/21/2024	2,039.0	2,397.7	-358.7
3/20/2024	1,625.1	2,189.5	-564.4
3/19/2024	2,215.1	3,081.7	-866.6
3/18/2024	3,247.0	4,176.5	-929.5
3/15/2024	2,624.4	3,929.7	-1,305.3
3/14/2024	2,324.1	3,234.6	-910.4
3/13/2024	2,027.2	2,490.8	-463.6
3/12/2024	2,253.3	2,425.4	-172.1
3/11/2024	2,104.0	1,859.4	244.6
3/8/2024	1,790.6	2,455.4	-664.8
3/7/2024	2,438.8	2,589.0	-150.2
3/6/2024	2,084.7	2,247.5	-162.9

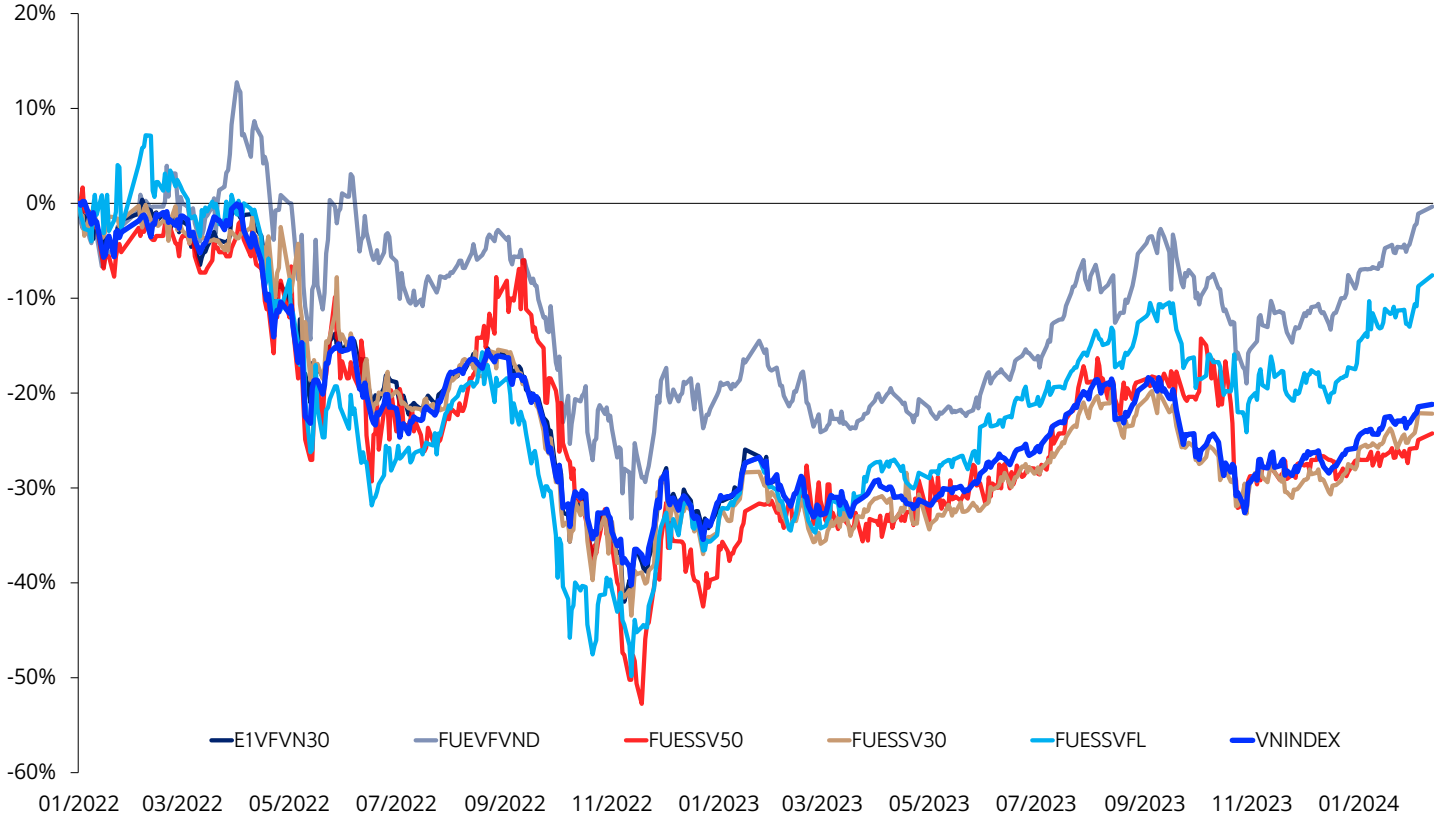
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,100	0.1%	2.7%	13.7%	101,400	2.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,120	0.1%	1.5%	8.5%	3,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,030	0.2%	2.3%	14.0%	1,083,000	22.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,840	1.3%	7.2%	16.6%	3,447,400	105.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,300	0.0%	4.2%	12.9%	39,900	0.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,780	1.8%	4.7%	13.0%	504,700	8.0	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,280	0.1%	3.3%	13.3%	12,600	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,300	-6.8%	-9.8%	-13.3%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,470	0.0%	3.2%	12.9%	57,500	0.5	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,920	-0.8%	5.3%	9.4%	12,900	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,250	0.8%	2.9%	15.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,860	1.0%	7.3%	17.7%	23,600	0.3	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,360	0.7%	-1.0%	-3.7%	3,800	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	314.7	-18.7	-27.2	22.9	21.1	1.0	1.73	1.7	11.9	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.1	0.0	-0.8	20.8	38.3	1.0	1.66	1.7	12.7	49.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	86.3	-7.7	-19.4	36.3	27.2	0.9	1.78	1.4	9.6	84.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	631.5	-116.0	-171.8	39.5	25.1	0.9	2.09	1.9	12.3	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	31.3	22.5	0.9	1.60	1.7	12.7	43.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.5	0.0	0.0	22.4	27.4	0.9	1.71	1.7	12.1	61.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.4	22.8	21.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	-1.1	29.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	26.4	-0.3	0.0	23.3	29.5	0.9	1.71	1.7	12.1	62.2
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.3	0.0	2.1	47.7	30.4	1.2	1.55	1.6	15.8	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.8	0.0	0.0	34.8	22.9	1.0	1.71	1.4	9.3	68.7
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.4	1.5	n.a	19.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	53.3	-0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities